

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2135 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông thủy bộ  
trực thuộc Sở Giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của  
Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; Nghị định số  
30/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một  
số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính  
phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của  
Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử  
dụng đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ  
Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ  
Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn  
động cơ và người điều khiển tham gia giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của  
Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở người bốn bánh có  
gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ  
Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BGTVT ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành  
lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh  
vực giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ

PHẦN D

môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số 08/2023/TT-BGTVT ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Trung tâm Kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông thủy bộ;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Trung tâm Kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông thủy bộ (sau đây viết tắt là Trung tâm Kiểm định) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giao thông vận tải, có chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa ở địa phương; thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực kiểm định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các loại phương tiện, thiết bị trong giao thông đường bộ, đường thủy nội địa (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh, tàu cá) và các dịch vụ sự nghiệp công khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Kiểm định có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng và có trụ sở hoạt động theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu, giúp Sở Giao thông vận tải quản lý nhà nước về lĩnh vực kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa ở địa phương.

2. Thực hiện kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe cơ giới của quân đội, công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh) theo quy định, bao gồm:

a) Lập hồ sơ phương tiện và cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định lần đầu;

b) Kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới đang lưu hành;

c) Kiểm định và cấp Giấy Chứng nhận lưu hành xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ;

d) Kiểm định và cấp Giấy Chứng nhận lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ;

đ) Nghiệm thu và cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

3. Thực hiện kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa (trừ phương tiện thủy nội địa làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tàu cá) theo quy định, bao gồm:

a) Kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa cho phương tiện trong đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi;

b) Kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa cho phương tiện trong quá trình hoạt động;

c) Kiểm tra và cấp Giấy Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu;

d) Kiểm tra và cấp Giấy Chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.

4. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đánh giá (giám định) tình trạng kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, phương tiện thủy nội địa.

5. Thu phí sử dụng đường bộ đối với xe ô tô; thu giá dịch vụ, phí, lệ phí liên quan đến hoạt động kiểm định xe cơ giới, hoạt động kiểm định phương tiện thủy nội địa, các khoản thu khác (nếu có) và thực hiện các nghĩa vụ về tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

6. Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa để duy trì độ chính xác, tình trạng hoạt động của thiết bị, dụng cụ kiểm định theo quy định, ghi chép đầy đủ vào Sổ quản lý thiết bị theo quy định mẫu; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy; xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quy định.

7. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản; tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc; chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện cải cách hành chính, rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị theo quy định của pháp luật; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong

hoạt động đăng kiểm của đơn vị.

9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; sơ kết, tổng kết về thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Giao thông vận tải giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### 1. Lãnh đạo Trung tâm Kiểm định

a) Trung tâm Kiểm định có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm Kiểm định, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giao thông vận tải và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và toàn bộ hoạt động của Trung tâm Kiểm định;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Trung tâm Kiểm định;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý.

#### 2. Các Phòng thuộc Trung tâm Kiểm định

a) Phòng Nghiệp vụ đường bộ;

b) Phòng Nghiệp vụ đường thủy;

c) Phòng Đăng kiểm viên xe cơ giới.

#### 3. Chi nhánh thuộc Trung tâm Kiểm định

Chi nhánh Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới (mã số 65-02S).

### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm Kiểm định được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật có liên quan, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, định mức quy định, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và nguồn thu của đơn vị.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Trung tâm Kiểm định thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

#### 1. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



## 2. Trách nhiệm thi hành

a) Giám đốc Trung tâm Kiểm định có trách nhiệm triển khai thi hành Quyết định này và ban hành quy chế làm việc, nội quy, quy định.... của đơn vị theo đúng quy định;

b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Kiểm định, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *gmm*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP. UBND TP (2,3,7);
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, P. *lv*



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Tấn Hiển**